

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH TÂY NINH

Số: 8293/TNI-QLDN1
V/v chính sách thuế TNDN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 05 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Pyungan Việt Nam

MST: 3901223127

Địa chỉ: Lô A1, A2-1, Cụm công nghiệp Hiệp Thành
thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài, ấp Thuận Đông, xã
Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh

Trả lời văn bản văn số 0108/2026/CV-PYV ngày 12/8/2026 của Công ty TNHH MTV Pyungan Việt Nam (gọi tắt là Công ty) hỏi về nghĩa vụ thuế và ưu đãi thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN) khi chuyển nhượng dự án đầu tư (DAĐT). Thuế tỉnh Tây Ninh có ý kiến như sau:

- Căn cứ khoản 2, Điều 11 Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội quy định về mã số thuế:

“Điều 11. Mã số thuế

...

2. Mã số thuế của doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, đơn vị phụ thuộc, tổ chức khác quy định tại khoản 2 Điều 10 của Luật này là mã số của doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, đơn vị phụ thuộc, tổ chức khác được cấp theo quy định của pháp luật.”

- Căn cứ điểm a, khoản 3, Điều 5; Điểm a, khoản 1, Điều 9; Khoản 1, Điều 13 Thông tư số 90/2026/TT-BTC ngày 30/6/2026 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc cấp mã số thuế:

“3. Việc cấp mã số thuế được quy định như sau:

a) Tổ chức được cấp 01 mã số thuế duy nhất để sử dụng trong suốt quá trình hoạt động từ khi đăng ký thuế cho đến khi chấm dứt hiệu lực mã số thuế (trừ trường hợp được cấp mã số thuế nộp thay theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều này);”

“Điều 9. Địa điểm nộp và hồ sơ thông báo thay đổi thông tin đăng ký thuế

1. Thay đổi thông tin đăng ký thuế nhưng không làm thay đổi cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

a) Người nộp thuế đăng ký thuế cùng với đăng ký kinh doanh theo cơ chế một cửa liên thông khi có thay đổi thông tin đăng ký thuế thì thực hiện thông báo thay đổi thông tin đăng ký thuế cùng với việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hợp tác xã, đăng ký kinh doanh;”

“Điều 13. Các trường hợp và hồ sơ chấm dứt hiệu lực mã số thuế

1. Người nộp thuế đăng ký thuế cùng với đăng ký kinh doanh theo cơ chế một cửa liên thông thì thực hiện chấm dứt hiệu lực mã số thuế khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Chấm dứt hoạt động kinh doanh hoặc giải thể, phá sản;

b) Bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

c) Bị chia, bị sáp nhập, bị hợp nhất;

d) Bị cơ quan thuế ra thông báo người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký sau khi xác minh thực tế người nộp thuế không còn hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký trụ sở chính hoặc chi nhánh hoặc văn phòng đại diện.”

- Căn cứ Điều 34 Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 của Quốc hội quy định về chuyển nhượng dự án đầu tư:

“Điều 34. Chuyển nhượng dự án đầu tư

1. Nhà đầu tư có quyền chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án đầu tư cho nhà đầu tư khác khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Dự án đầu tư hoặc phần dự án đầu tư chuyển nhượng không bị chấm dứt hoạt động theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 36 của Luật này;

b) Nhà đầu tư nước ngoài nhận chuyển nhượng dự án đầu tư, một phần dự án đầu tư phải đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 21 của Luật này;

c) Điều kiện theo quy định của pháp luật về đất đai, nhà ở, kinh doanh bất động sản và quy định khác của pháp luật có liên quan (nếu có);

d) Điều kiện quy định tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;

đ) Khi chuyển nhượng dự án đầu tư, ngoài việc thực hiện theo quy định tại Điều này, doanh nghiệp nhà nước có trách nhiệm thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp trước khi thực hiện việc điều chỉnh dự án đầu tư.

2. Trường hợp đáp ứng điều kiện chuyển nhượng theo quy định tại khoản 1 Điều này, thủ tục chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án đầu tư thực hiện như sau:

a) Đối với dự án đầu tư mà nhà đầu tư được chấp thuận theo quy định tại Điều 23 của Luật này và dự án đầu tư được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, nhà đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo quy định tại Điều 33 của Luật này;

b) Đối với dự án đầu tư không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này, việc chuyển nhượng dự án đầu tư hoặc chuyển quyền sở hữu tài sản cho nhà đầu tư tiếp nhận dự án đầu tư sau khi chuyển nhượng thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự, doanh nghiệp, kinh doanh bất động sản và pháp luật khác có liên quan.

3. Chính phủ quy định về hồ sơ, trình tự thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư.”

- Căn cứ khoản 1, Điều 18 Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 ngày 14/6/2025 của Quốc hội quy định điều kiện áp dụng ưu đãi thuế:

“Điều 18. Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế

1. Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại các điều 13, 14 và 15 của Luật này áp dụng đối với doanh nghiệp thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ và nộp thuế theo phương pháp kê khai.

Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện dự án đầu tư mới (bao gồm cả dự án đầu tư thuộc điểm g khoản 2 Điều 12 của Luật này) quy định tại Điều 13, Điều 14 của Luật này không áp dụng đối với các trường hợp sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi chủ sở hữu, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp và trường hợp khác do Chính phủ quy định.”

- Căn cứ Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2025:

+ Tại khoản 1; Điểm a, khoản 3, Điều 18 quy định về nguyên tắc, đối tượng áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp:

“Điều 18. Nguyên tắc, đối tượng áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

1. Doanh nghiệp được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo ngành, nghề ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Điều này. Mức ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định này.

...

3. Địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm:

a) Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư, trừ địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn quy định tại số thứ tự 55 Phụ lục III danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 37 Điều 1 Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ)”

+ Tại điểm c, khoản 1, Điều 19 quy định về thuế suất ưu đãi:

“Điều 19. Thuế suất ưu đãi

1. Áp dụng thuế suất 10% trong 15 năm đối với:

...

c) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới thuộc địa bàn quy định tại điểm a khoản 3 Điều 18 của Nghị định này;”

+ Tại điểm a, khoản 1; Khoản 4 Điều 20 quy định miễn thuế, giảm thuế:

“Điều 20. Miễn thuế, giảm thuế

1. Miễn thuế 04 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo đối với:

a) Thu nhập của doanh nghiệp quy định tại khoản 1 Điều 19 của Luật này;

...

4. Thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư, trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong 03 năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ 04.”

+ Tại khoản 7, khoản 8, Điều 23 quy định về điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp:

“Điều 23. Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

...

7. Doanh nghiệp thành lập hoặc doanh nghiệp có dự án đầu tư từ việc sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi chủ sở hữu, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (kể cả tiền phạt nếu có), đồng thời được kế thừa các ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (kể cả các khoản lỗ chưa được kết chuyển) của doanh nghiệp hoặc dự án đầu tư trước khi chuyển đổi, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất nếu tiếp tục đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, điều kiện chuyển lỗ theo quy định.

8. Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện dự án đầu tư mới:

a) Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định này phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc được chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc cho phép đầu tư theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Đối với các dự án đầu tư không thuộc diện phải cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc cho phép đầu tư theo quy định của pháp luật chuyên ngành thì việc xác định dự án đầu tư mới căn cứ vào Báo cáo thực hiện dự án đầu tư của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về đầu tư gửi cơ quan đăng ký đầu tư;

b) Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện đầu tư mới không bao gồm các trường hợp sau:

b1) Dự án đầu tư hình thành từ việc: Sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

b2) Dự án đầu tư hình thành từ việc chuyển đổi chủ sở hữu (bao gồm cả trường hợp thực hiện dự án đầu tư mới nhưng vẫn kế thừa tài sản, địa điểm kinh doanh, ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp cũ để tiếp tục hoạt động sản xuất, kinh doanh; mua lại dự án đầu tư đang hoạt động);

c) Đối với doanh nghiệp đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện doanh nghiệp mới thành lập từ dự án đầu tư thì ưu đãi thuế chỉ áp dụng đối với thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng điều kiện ưu đãi đầu tư ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu của doanh nghiệp. Đối với doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất, kinh doanh nếu có sự thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư nhưng sự thay đổi đó không làm thay đổi việc đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế của dự án đó theo quy định thì doanh nghiệp tiếp tục được hưởng ưu đãi thuế cho thời gian còn lại hoặc ưu đãi theo diện đầu tư mở rộng nếu đáp ứng điều kiện ưu đãi theo quy định;

d) Đối với dự án đầu tư được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc được phép đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà trong Hồ sơ đăng ký đầu tư lần đầu gửi cơ quan cấp phép đầu tư đã đăng ký số vốn đầu tư, phân kỳ đầu tư kèm tiến độ thực hiện đầu tư, trường hợp các giai đoạn tiếp theo thực tế có thực hiện được coi là dự án thành phần của dự án đầu tư đã được cấp phép lần đầu nếu thực hiện theo tiến độ (trừ trường hợp bất khả kháng, khó khăn do nguyên nhân khách quan trong khâu giải phóng mặt bằng, giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan Nhà nước, do thiên tai, hỏa hoạn hoặc khó khăn, bất khả kháng khác) thì các dự án thành phần của dự án đầu tư lần đầu được hưởng ưu đãi thuế cho thời gian còn lại của dự án đầu tư lần đầu tính từ thời điểm dự án thành phần có thu nhập được hưởng ưu đãi.

Trong thời gian triển khai các dự án thành phần theo từng giai đoạn nêu trên nếu nhà đầu tư được cơ quan quản lý Nhà nước về đầu tư cho phép gia hạn thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư và doanh nghiệp thực hiện theo đúng thời hạn đã được gia hạn thì cũng được hưởng ưu đãi thuế theo quy định nêu trên.”

+ Tại khoản 1 Điều 25 quy định về điều khoản chuyển tiếp:

"1. Doanh nghiệp có dự án đầu tư mới trước ngày Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có hiệu lực còn đang trong thời gian hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, kể cả trường hợp dự án đầu tư mới chưa được hưởng ưu đãi theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành, thì được hưởng ưu đãi cho thời gian còn lại theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc được chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc được phép đầu tư theo quy định của pháp luật chuyên ngành; trường hợp mức ưu đãi tại Nghị định này cao hơn mức ưu đãi đang hưởng thì được chuyển sang áp dụng ưu đãi theo Nghị định này cho thời gian còn lại. Thời gian còn lại quy định tại điểm này được tính từ kỳ tính thuế 2025."

- Căn cứ Điều 22 Nghị định 96/2026/NĐ-CP ngày 31/03/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư:

“Điều 22. Xác định địa bàn ưu đãi đầu tư

1. Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư bao gồm địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn được xác định theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này.

2. Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn bao gồm:

a) Xã khu vực II và khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của pháp luật về phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

b) Đơn vị hành chính cấp xã thuộc cấp huyện là địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;

c) Đơn vị hành chính cấp xã mới thành lập từ nhiều đơn vị hành chính cấp xã thuộc các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khác nhau trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp được xác định theo quy định tại điểm a, b và d khoản 4 Điều này.”

- Căn cứ Quyết định số 13226/QĐ-UBND ngày 22/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc công bố địa bàn ưu đãi đầu tư và địa bàn đặc biệt ưu đãi đầu tư cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh thì xã Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Căn cứ các quy định nêu trên và theo trình bày: Công ty thực hiện 02 dự án đầu tư gồm: Nhà máy dệt may in vải Pyung an Mộc Bài theo giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 6541336670, chứng nhận lần đầu ngày 21/4/2016 (gọi tắt là Dự án 1) và Nhà máy may và chế tạo máy móc ngành dệt may theo giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 6566143367, chứng nhận lần đầu ngày 17/11/2025 (gọi tắt là Dự án 2) của Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Tây Ninh thì:

1. Về việc tiếp tục sử dụng pháp nhân và mã số thuế 3901223127:

- Nhà đầu tư thực hiện thủ tục chuyển nhượng toàn bộ Dự án 1 (bao gồm địa điểm thực hiện dự án) cho một nhà đầu tư khác theo quy định của pháp luật về đầu tư. Sau khi hoàn tất việc chuyển nhượng, Công ty không còn thực hiện hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc Dự án 1, không chấm dứt pháp nhân và tiếp tục hoạt động sản xuất, kinh doanh Dự án 2 thì Công ty được tiếp tục sử dụng mã số thuế 3901223127 để quản lý và thực hiện Dự án 2.

- Trường hợp đăng ký thuế cùng với đăng ký kinh doanh theo cơ chế một cửa liên thông, Công ty thay đổi thông tin đăng ký thuế nhưng không làm thay đổi cơ quan thuế quản lý trực tiếp thì thực hiện qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

2. Về ưu đãi và nghĩa vụ thuế TNDN đối với Dự án 1:

- Trường hợp Công ty có dự án đầu tư đang được hưởng ưu đãi thuế TNDN thực hiện chuyển nhượng cho nhà đầu tư khác thì Công ty được hưởng ưu đãi đối với thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của dự án đến thời điểm hoàn tất chuyển nhượng, với điều kiện trong kỳ tính thuế Công ty vẫn đáp ứng các điều kiện ưu đãi.

- Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng được kế thừa mức ưu đãi và thời gian miễn giảm thuế TNDN còn lại của dự án, nếu tiếp tục thực hiện đúng mục tiêu dự án và đáp ứng đủ các điều kiện ưu đãi theo giấy chứng nhận đầu tư ban đầu.

3. Về ưu đãi thuế TNDN đối với Dự án 2:

- Trường hợp Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư Dự án 2 độc lập với Dự án 1, địa điểm thực hiện dự án đầu tư là khu công nghiệp TMTC thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài, không hình thành từ việc chia, tách, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, sử dụng tài sản, địa điểm kinh doanh của Dự án 1 đang hoạt động thì dự án 2 được xác định là dự án đầu tư mới, thuộc đối tượng áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo địa bàn quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 18 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ. Thu nhập phát sinh từ dự án 2 được hưởng ưu đãi thuế TNDN, độc lập, không phụ thuộc vào thời gian ưu đãi còn lại của Dự án 1.

- Trường hợp Công ty điều chuyển nhân sự, máy móc, thiết bị hoặc tài sản từ Dự án 1 sang Dự án 2 trước khi chuyển nhượng, thì theo quy định tại khoản 8, Điều 23, Nghị định số 320/2025/NĐ-CP không đủ điều kiện để được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo diện dự án đầu tư mới.

Đề nghị Công ty căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, đối chiếu với các quy định tại văn bản pháp luật nêu trên để thực hiện đúng quy định.

Thuế tỉnh Tây Ninh trả lời cho Công ty được biết và thực hiện theo đúng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. *ghu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLĐ thuế tỉnh;
- Phòng NVDTPC, KTr1;
- Trang web thuế tỉnh;
- Lưu: VT, QLDN1, Uyên.



Mã QR code

(dẫn đến địa chỉ tham gia khảo sát sự hài lòng trên “Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính”)

**KT.TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



Nguyễn Tấn Lợi

